

Tình hình hoạt động thị trường tiền tệ

Với cơ chế chính sách linh hoạt, thông thoáng của NHTW đã tạo cho hoạt động ngân hàng mang tính thị trường hơn, tạo điều kiện cho các yếu tố thị trường phát huy vai trò tích cực, tác động thúc đẩy hoạt động ngân hàng phát triển. Bên cạnh đó các yếu tố “ phi vật chất ” như : cạnh tranh, yếu tố tâm lý, thông tin ... đã xuất hiện và có biểu hiện tác động nghịch. Nội bật nhất là diễn biến tăng liên tục của lãi suất huy động vốn trong các tháng giữa năm 2003; tình hình tăng trưởng cao của tín dụng, cũng như một số vấn đề khác liên quan đến yếu tố tâm lý khách hàng, tác động đến quan hệ ngân hàng – khách hàng và nền kinh tế. Cụ thể :

1. Về lãi suất :

- Xuất phát từ chính nhu cầu vốn phục vụ cho hoạt động kinh doanh, cho đầu tư dự án, các TCTD đã sử dụng nhiều biện pháp trong hoạt động huy động vốn để thu hút nguồn vốn tiền gửi như : thực hiện các hình thức huy động dự thưởng, tăng lãi suất huy động ở các kỳ hạn khác nhau, nhất là các loại kỳ hạn 12 tháng và trên 12 tháng . Bên cạnh đó cạnh tranh trong hoạt động này là yếu tố cộng hưởng tạo sự tăng nhanh và tăng cao của lãi suất trong 7 tháng đầu năm 2003. Diễn biến này tác động ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động ngân hàng, khách hàng và nền kinh tế theo mỗi quan hệ tăng trưởng và kích cầu nền kinh tế. Tuy nhiên thông qua việc tiếp tục duy trì lãi suất chiết khấu và tái chiết khấu ở mức thấp (5% năm); quy định tỉ lệ dự trữ ở mức hợp lý (3% đối với tiền gửi VNĐ và 5% đối với tiền gửi Ngoại tệ), đồng thời tăng cường hoạt động của thị trường mở, NHTW đã tác động đến tình hình lãi suất theo hướng có lợi. Theo đó lãi suất huy động của các TCTD đã bắt đầu có xu hướng giảm dần, từ 0,02% – 0,04% ở tất cả các kỳ hạn.

- Hiện nay lãi suất huy động của các TCTD phổ biến : 6,7% - 8% năm. Nếu đặt trong mối liên hệ với tốc độ lạm phát trong năm, thì lãi suất thực : khoảng trên 4% năm, cao hơn nhiều so với lãi suất huy động ngoại tệ (bao gồm cả yếu tố tỉ giá).

- Về lãi suất cho vay : với tư cách là “ giá bán “ trong hoạt động kinh doanh tiền tệ. Lãi suất cho vay chịu tác động trực tiếp bởi yếu tố cung cầu, bởi lãi suất huy động đầu vào, và diễn biến theo lãi suất đầu vào. Tùy từng loại cho vay, đối tượng cho vay, khách hàng vay, các TCTD và khách hàng thỏa thuận lãi suất cho vay phù hợp.

2. Về tỷ giá :

Nhìn chung trong năm 2003, diễn biến của tỷ giá đồng USD/VND tương đối ổn định, phù hợp với tình hình cung - cầu ngoại tệ. Các TCTD đáp ứng được hầu hết các nhu cầu ngoại tệ phục vụ cho hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu của nền kinh tế. Đến cuối năm tỷ giá giao dịch ngoại tệ tăng 1,56% so với đầu năm, thấp hơn mức giao dịch cùng kỳ năm 2002 (tăng 1,98%).

Trong thời gian qua đồng USD mất giá so với một số đồng ngoại tệ khác như GBP, EUR, JPY ... nên tỷ giá đồng VNĐ với các ngoại tệ này có tăng lên.

3. Về giá vàng :

Trong năm 2003, giá vàng diễn biến phức tạp, liên tục thay đổi với tốc độ tăng cao, tăng nhanh, đến cuối năm giá vàng tăng 21,3% so với đầu năm (mức tăng cùng kỳ năm 2002 là 24, 17%). Có thời điểm giá vàng đạt 789 nghìn đồng / chỉ (tăng 24,4% so với đầu năm 2003). Giá vàng trong nước chịu ảnh hưởng trực tiếp từ diễn biến tình hình giá vàng trên thế giới, biến động gắn liền với sự biến động của giá vàng thế giới và chịu tác động bởi các yếu tố

tâm lý tác động đến tình hình đầu tư khác như : sự sụt giảm của giá cổ phiếu trên thị trường chứng khoán; chiến tranh Iraq, đồng Đôla Mỹ mất giá. Diễn biến này dự báo sẽ tiếp tục trong những tháng cuối năm. Tuy nhiên không ảnh hưởng nhiều đến hoạt động thị trường tiền tệ, đến hoạt động kinh doanh của các TCTD.

Riêng một số TCTD trên địa bàn thực hiện nghiệp vụ tín dụng bằng vàng (huy động và cho vay bằng vàng), thực hiện tốt các qui định 432/QĐ-NHNN1, khai thác và sử dụng nguồn hợp lý, đảm bảo cân đối nguồn huy động và cho vay bằng vàng, đã hạn chế đáng kể tác động không tích cực từ sự tăng đột biến về giá trị vàng trong thời gian qua.

Trích tài liệu hội nghị Tổng kết tình hình hoạt động ngân hàng Tp.HCM năm 2003

và phương hướng nhiệm vụ năm 2004 - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam